

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



NGUYỄN VĂN TÙNG

**THANH NIÊN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG
HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2011

**BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ**



NGUYỄN VĂN TÙNG

**THANH NIÊN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG
HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã số: 62 22 85 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1- TS Nguyễn Đức Tiến

2 - TS Lưu Ngọc Khải

HÀ NỘI - 2011

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Tác giả luận án

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
MỞ ĐẦU	5
Chương 1 TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	9
1.1. Những vấn đề có liên quan đến đề tài đã được nghiên cứu	9
1.2. Những vấn đề liên quan đến đề tài chưa được nghiên cứu	22
Chương 2 MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC VIỆT NAM VÀ VAI TRÒ THANH NIÊN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY	24
2.1. Bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam và tác động của hội nhập quốc tế đến bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam	24
2.2. Thực chất giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam và vai trò thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay	59
Chương 3 THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI THANH NIÊN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY	83
3.1. Thực trạng thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế và nguyên nhân của thực trạng đó	83
3.2. Những nhân tố tác động và một số vấn đề đặt ra đối với thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay	114
Chương 4 PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ THANH NIÊN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY	125
4.1. Phương hướng phát huy vai trò thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay	125
4.2. Một số giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay	133
KẾT LUẬN	160
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ	163
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	164
PHỤ LỤC	172

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<i>Số thứ tự</i>	<i>Chữ viết đầy đủ</i>	<i>Chữ viết tắt</i>
1	Bản sắc văn hoá dân tộc	BSVHDT
2	Bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam	BSVHDTVN
3	Cách mạng xã hội chủ nghĩa	CMXHHCN
4	Chính trị quốc gia	CTQG
5	Chủ nghĩa cộng sản	CNCS
6	Chủ nghĩa đế quốc	CNĐQ
7	Chủ nghĩa xã hội	CNXH
8	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá	CNH, HĐH
9	Diễn biến hoà bình	DBHB
10	Đảng Cộng sản Việt nam	ĐCSVN
11	Hội nhập quốc tế	HNQT
12	Khoa học xã hội, nhân văn	KHXH, NV
13	Nhà xuất bản	Nxb
14	Quân đội nhân dân Việt nam	QĐNDVN
15	Thanh niên quân đội	TNQĐ
16	Thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam	TNQĐNDVN
17	Trang	Tr.
18	Xã hội chủ nghĩa	XHCN

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bản sắc văn hoá dân tộc là giá trị cốt lõi nhất của nền văn hoá, thể hiện tâm hồn, cốt cách, tình cảm, lý trí, sức mạnh của dân tộc, tạo nên chất keo kết nối các cộng đồng người gắn bó, đoàn kết với nhau để cùng tồn tại và phát triển. Những giá trị của BSVHDT là một trong những động lực to lớn đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của quốc gia dân tộc. BSVHDT Việt Nam được hình thành, phát triển gắn liền với lịch sử dựng nước, giữ nước và quá trình xây dựng CNXH. Bản sắc đó thể hiện ở nhiều mặt, nhiều lĩnh vực, được bao thế hệ vun đắp, hun đúc tạo nên sức sống mãnh liệt giúp cộng đồng các dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách để tồn tại, không ngừng lớn mạnh và phát triển bền vững. Nó là niềm tự hào của mọi người dân Việt Nam, là nguồn sức mạnh vô địch đảm bảo cho dân tộc Việt Nam trường tồn, phát triển trong mọi thời đại lịch sử.

Sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” diễn ra trong xu thế HNQT ngày càng sâu rộng. Bên cạnh những thời cơ cần tận dụng để phát triển, đã và đang đặt ra những thách thức không nhỏ về nguy cơ nhạt dần, dẫn đến mất BSVHDT. Những thách thức đó đặt ra yêu cầu cấp thiết cho toàn Đảng, toàn dân ta là phải tìm lời giải để vừa tích cực HNQT phát triển đất nước, vừa phải chú trọng giữ gìn BSVHDT Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới. Bởi lẽ, các thế lực thù địch đang ra sức lợi dụng HNQT, sử dụng nhiều thủ đoạn mới tinh vi trong chiến lược “DBHB” để chống phá cách mạng Việt Nam, trong đó có trọng điểm chúng ưu tiên là làm phai nhạt lý tưởng cách mạng của thế hệ trẻ thông qua tuyên truyền, thâm nhập văn hoá phẩm độc hại, từng bước phủ nhận hệ giá trị của BSVHDT. Chúng phá hoại mối đoàn kết quân dân, phủ nhận những thành quả cách mạng hào hùng của thế hệ cha anh, sử dụng thủ đoạn “phi chính trị hoá

quân đội”, tạo ra sự “vô cảm về chính trị” nhằm từng bước thực hiện ý đồ: “dùng cộng sản con diệt cộng sản cha”, phá hoại sự nghiệp cách mạng nước ta.

Thanh niên QĐNDVN là lực lượng nòng cốt, trực tiếp thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao phó cho quân đội. Họ là lực lượng cơ bản giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, góp phần xây dựng cho quân đội luôn là lực lượng chính trị tin cậy, công cụ bạo lực sắc bén của Đảng, Nhà nước và của nhân dân trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Trước đây trong chiến tranh giải phóng dân tộc, tuổi trẻ quân đội đã kế thừa, phát huy cao độ BSVHDT, nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, thấm nhuần sâu sắc lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH, khắc phục mọi khó khăn, chiến đấu và chiến thắng mọi kẻ thù, xây dựng nên truyền thống “Trung với nước, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì CNXH. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”[72, tr.351-352]. Ngày nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN diễn ra trong bối cảnh HNQT ngày càng sâu rộng, với những biến động phức tạp khó lường đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi TNQĐ không chỉ có bản lĩnh chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ quân sự, mà còn phải tinh thông về văn hoá, tham gia giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

Thực trạng những năm gần đây, phần lớn TNQĐNDVN đã phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, góp phần quan trọng vào giữ gìn BSVHDT và bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”. Tuy nhiên, TNQĐNDVN cũng còn bộc lộ nhiều hạn chế về nhận thức, về hiệu quả trong thực hiện giữ gìn BSVHDT. Một bộ phận TNQĐ có những biểu hiện sai lệch chuẩn mực giá trị về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Hiện trạng đó, nếu không được khắc phục kịp thời sẽ làm phai nhạt, xói mòn hệ giá trị chuẩn mực trong BSVHDT, ảnh hưởng không nhỏ đến bản chất, truyền thống quân đội, đến hình ảnh tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao trong giai đoạn cách mạng mới.

Tình hình trên đây đang đặt ra những yêu cầu mới hết sức cấp thiết về lý luận, thực tiễn phải nghiên cứu, luận giải, đề ra những giải pháp mang tính khả thi, đảm bảo cho TNQĐNDVN phát huy hơn nữa vai trò người “chiến sĩ văn hoá”. Nâng cao nhận thức, hành động tham gia giữ gìn BSVHDT, nhằm đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong điều kiện lịch sử mới.

Với những lý do trên tác giả lựa chọn vấn đề “*Thanh niên Quân đội nhân dân Việt Nam giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay*” làm đề tài nghiên cứu của luận án.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- *Mục đích:*

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay, đề xuất phương hướng và một số nhóm giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò thanh niên QĐNDVN tham gia giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong HNQT hiện nay.

- *Nhiệm vụ:*

+ Làm rõ quan niệm giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và vai trò thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

+ Phân tích thực trạng, chỉ ra nguyên nhân và một số vấn đề đặt ra đối với thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

+ Đề xuất phương hướng và một số giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò TNQĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận án

- Đối tượng nghiên cứu của luận án là TNQĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

- Phạm vi nghiên cứu của luận án là thanh niên QĐNDVN, nhưng chủ yếu tập trung ở các đơn vị chủ lực và học viên đào tạo sĩ quan trong các nhà trường quân đội khu vực phía bắc của nước ta, thời gian khảo sát chủ yếu từ 2001 đến nay.

4. Phương pháp nghiên cứu của luận án

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và sử dụng tổng hợp các phương pháp cụ thể khác như: phân tích, tổng hợp, so sánh, điều tra xã hội học, phương pháp chuyên gia. . .

5. Những đóng góp về khoa học của luận án

Làm rõ quan niệm về giữ gìn BSVHDT và vai trò thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

Đánh giá đúng thực trạng, chỉ ra nguyên nhân và một số vấn đề đặt ra đối với thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

Đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò của thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Cung cấp một số vấn đề lý luận, thực tiễn về vai trò của thanh niên QĐNDVN giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay.

Góp phần giúp lãnh đạo chỉ huy trực tiếp quản lý lực lượng TNQĐ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện để phát huy vai trò của TNQĐ giữ gìn BSVHDT trong HNQT hiện nay .

Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong giảng dạy chủ nghĩa xã hội khoa học, trong nghiên cứu khoa học ở các học viện, nhà trường và đơn vị cơ sở QĐNDVN.

7. Kết cấu của luận án

Luận án gồm: Mở đầu; 4 chương (8 tiết); kết luận; danh mục công trình khoa học đã công bố; danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. Những vấn đề có liên quan đến đề tài đã được nghiên cứu

1.1.1. Các công trình nghiên cứu ở trong nước

** Văn hoá và tác động của hội nhập quốc tế đến văn hoá*

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng vào điều kiện lịch sử cụ thể của cách mạng nước ta, ĐCSVN và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta ngay từ đầu đã khẳng định vị trí vai trò và tầm quan trọng của văn hoá với sự nghiệp cách mạng, với sự phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, khẳng định và đề cao sức mạnh dân tộc, BSVHDT trong tiến trình cách mạng, coi đây là yếu tố đặc biệt quan trọng, quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng ở mọi giai đoạn.

Từ việc nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của văn hoá với sự phát triển xã hội, ĐCSVN và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện tầm nhìn cách mạng và khoa học về chiến lược văn hoá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, coi đó là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài. Trong đường lối chung lãnh đạo cách mạng, phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ta đều có chiến lược, định hướng phát triển văn hoá phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cách mạng. Giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc, ngay khi cách mạng chưa thành công Đảng đã đề ra “Đề cương văn hoá Việt Nam” năm 1943 với đặc trưng cơ bản của nền văn hoá “Dân tộc- khoa học- đại chúng”. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, Đảng ta đã phân tích sâu sắc diễn biến tình hình, nêu lên những nhiệm vụ cơ bản trên mặt trận văn hoá, thức tỉnh và tập hợp rộng rãi trí thức Việt Nam vào sự nghiệp cứu quốc dưới ngọn cờ của Đảng, tạo sức mạnh tổng hợp góp phần quan trọng đưa cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đến thắng lợi. Sau đề cương, tác phẩm: “Chủ nghĩa Mác và văn hoá Việt Nam”, Cố Tổng Bí thư Trường Chinh